

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỈNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022 DS-ST

Ngày: 12/7/2022

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Khánh.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trang Hữu Đức.

2. Ông Giang Lê Thanh Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Văn Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tỉnh Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tỉnh Biên tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Kim Chi.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tỉnh Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 39/2022/TLST- DS ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc “ *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản* ” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2022/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 81/2022/QDST-DS ngày 23/6/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Tổng Giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh Sơn – Giám đốc Chi nhánh – An Giang. (*Theo giấy ủy quyền số 3161/202/QĐ-PL, ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Tổng giám đốc ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín*).

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Trần Minh Sơn: Ông Nguyễn Văn C,

sinh năm 1991, chức vụ: Phó phòng giao dịch Tịnh Biên – Chi nhánh An Giang (*Giấy ủy quyền ngày 21/01/2022*).

Bị đơn: Bà Lê Thị Bé N, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn T, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

(Ông C có đơn xin xét xử vắng mặt, bà N vắng mặt lần 2 không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 01 năm 2022, bản tự khai và trong quá trình tố tụng, đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn C trình bày:

Ngày 26/6/2020 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – chi nhánh An Giang – PGD Tịnh Biên (*sau đây gọi tắt là Ngân hàng Thương Tín*) có thỏa thuận ký kết với bà Lê Thị Bé N 01 hợp đồng tín dụng với số: 01038 - 00481 ngày 29/5/2018.

Số tiền vay: 20.000.000 đồng, mục đích vay bổ sung vốn mua bán thịt heo, thời hạn vay 184 ngày, lãi suất: 24% năm. Tổng vốn gốc và lãi được ấn định là 22.420.000 đồng. Hình thức thanh toán là bà N trả trả góp hằng ngày số tiền góp là 121.900 đồng/184 ngày, trả kỳ cuối 112.300 đồng.

Trong quá trình vay và thanh toán, bà Lê Thị Bé N trả được 18.041.400 đồng, tuy nhiên về phí Ngân hàng cũng đã nhiều lần gặp trực tiếp bà N yêu cầu thanh toán nợ nóc, lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, bà N cũng đã hứa nhưng không thực hiện việc trả nợ.

Tính đến ngày 12/7/2022 bà Lê Thị Bé N còn nợ 4.378.600 (*Bốn triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm*) đồng.

Trong đó:

Nợ gốc: 3.846.400 đồng;

Nợ lãi: 532.200 đồng.

Ông C yêu cầu Tòa án buộc bà Lê Thị Bé N trả số tiền 4.378.600 (*Bốn triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm*) đồng. Trong đó bao gồm nợ gốc và nợ lãi của hợp đồng.

Bị đơn: Bà Lê Thị Bé N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án triệu tập bà N đến tham dự phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa lần thứ hai nhưng bà N vắng mặt không lý do.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật, quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

- *Thẩm phán:* Được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp, tổ chức hòa giải, thu thập chứng cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- *Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa:* Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa sơ thẩm đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử; thư ký ghi biên bản phiên tòa đúng chức năng nhiệm vụ.

- *Người tham gia tố tụng:* Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn chấp hành chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

+ Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Lê Thị Bé N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương Tín số tiền còn nợ tính đến ngày 12/7/2022 là 4.378.600 (*Bốn triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm*) đồng. trong đó bao gồm nợ gốc và nợ lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Ngân hàng Thương Tín khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bà Lê Thị Bé N, bị đơn bà N cư trú khóm B, thị trấn T, huyện Tịnh Biên, An Giang. Căn cứ vào các Điều 26, 35, và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tòa án tổng đạt hợp lệ cho bà N quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên Tòa lần thứ nhất và giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bị đơn bà N. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà N vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về quan hệ pháp luật:*

Tranh chấp giữa nguyên đơn Ngân hàng Thương Tín với bị đơn bà Lê Thị Bé N là tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản tài sản*”.

[3] *Về nội dung:* Xét yêu cầu của đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Văn C yêu cầu Tòa án buộc bà Lê Thị Bé N trả số tiền 4.378.600 (*Bốn triệu ba trăm bảy mươi*

tám nghìn sáu trăm) đồng. Trong đó nợ nóc là 3.846.400 đồng và nợ lãi là 532.200 đồng.

Xét thấy hợp đồng tín dụng số: 01038 - 00481 ngày 29/5/2018 giữa Ngân hàng Thương Tín với bà Lê Thị Bé N được ký xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, hình thức và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên là hợp đồng hợp pháp.

Bà Lê Thị Bé N đã nhận tiền giải ngân từ Ngân hàng cũng đã thực hiện một phần nghĩa vụ trả nợ cho phía Ngân hàng. Theo hợp đồng tín dụng được hai bên ký kết, bên vay có nghĩa vụ trả nợ theo phương thức trả góp hằng ngày. Tuy nhiên phía bà N không thực hiện đúng thỏa thuận, Ngân hàng cũng nhiều lần đến gặp trực tiếp bà N về trách nhiệm trả nợ nhưng bà N không thực hiện, nên đã vi phạm hợp đồng, làm ảnh hưởng quyền của bên cho vay.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Bé N trả số tiền tiền 4.378.600 (*Bốn triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm*) đồng. Trong đó nợ nóc là 3.846.400 đồng và nợ lãi là 532.200 đồng, tính đến ngày 12/7/2022 (*ngày xét xử sơ thẩm*) là có căn cứ chấp nhận phù hợp với quy định tại Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Bà N đã được Tòa án triệu tập nhiều lần, tham gia hòa giải, công khai chứng cứ cũng như tham gia phiên Tòa nhưng vắng mặt không lý do, không chứng minh đã trả cho Ngân hàng bao nhiêu tiền là từ bỏ nghĩa vụ chứng minh của mình.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự và đường lối giải quyết vụ án là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận

[4] Án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của Ngân hàng Thương Tín được chấp nhận toàn bộ nên Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lê Thị Bé N vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Điều 463, 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các Điều 26, 35, Điều 39, 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Buộc bà Lê Thị Bé N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tiền 4.378.600 (*Bốn triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm*) đồng. Trong đó nợ nốc là 3.846.400 đồng và nợ lãi là 532.200 đồng; tính đến ngày 12/7/2022 (*ngày xét xử sơ thẩm*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Bé N phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, theo biên lai thu tiền số: 0007641 ngày 24/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

3. Quyền kháng cáo:

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKS.ND huyện Tịnh Biên;
- THA.DS huyện Tịnh Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Khánh

